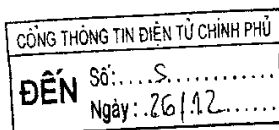


TTĐT

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **469** /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2014



THÔNG BÁO

**Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Đắk Lắk**

Ngày 24 tháng 11 năm 2014, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã có buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Đắk Lắk. Sau khi nghe đồng chí Bí thư Tỉnh ủy báo cáo kết quả kinh tế - xã hội năm 2013, 9 tháng đầu năm 2014 của Tỉnh; báo cáo kết quả 4 năm thực hiện Kết luận số 60-KL/TW ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột thành đô thị trung tâm vùng Tây Nguyên (giai đoạn 2010 – 2020); phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới và một số kiến nghị của Tỉnh; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Nguyễn Văn Nên báo cáo tổng hợp ý kiến của các Bộ về xử lý một số kiến nghị của Tỉnh, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thủ tướng biểu dương và đánh giá cao sự cố gắng, nỗ lực và những kết quả đã đạt được trong thời gian qua của Đảng bộ, chính quyền và đồng bào các dân tộc tỉnh Đắk Lắk. Trong điều kiện khó khăn chung, Tỉnh đã có những giải pháp tích cực để đạt được những kết quả khá toàn diện: tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2013 đạt 7,3%; 9 tháng đầu năm 2014 ước đạt 6,4%. Sản xuất công nghiệp dần được phục hồi, năm 2013 tăng 5,6% và 9 tháng đầu năm tăng 6%. Ngành nông nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng, năm 2013 tăng 3,6%, 9 tháng đầu năm 2014 tăng 4,2%. Các ngành dịch vụ tăng trưởng khá, năm 2013 tăng 12,8%, 9 tháng đầu năm 2014 tăng 9,5%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, trong đó, dịch vụ đã có bước tăng trưởng khá, chiếm 39,85%; các chương trình nông nghiệp trọng điểm và Chương trình xây dựng nông thôn mới được triển khai tích cực và có kết quả khá. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 12,26%. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Qua 4 năm thực hiện Kết luận số 60-KL/TW ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Bộ Chính trị, thành phố Buôn Ma Thuột đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và có bước phát triển theo hướng trở thành trung tâm vùng Tây Nguyên.

Tuy nhiên, Đắk Lắk nói chung và thành phố Buôn Ma Thuột nói riêng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức: hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông còn kém phát triển; kinh tế phát triển chưa vững chắc, quy mô

chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; chưa phát huy được thế mạnh về lâm nghiệp và cây cà phê; chất lượng sản phẩm, dịch vụ và sức cạnh tranh còn thấp; thu hút đầu tư còn hạn chế, công nghiệp có bước phát triển nhưng chưa đáp ứng nhu cầu tiêu thụ, chế biến các sản phẩm chủ lực của địa phương; tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số còn cao. Giáo dục đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển.

II. VỀ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Về cơ bản thống nhất với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh những tháng cuối năm 2014 và năm 2015; xây dựng, phát triển thành phố Buôn Ma Thuột thành đô thị trung tâm vùng Tây Nguyên mà Tỉnh đã đề ra, nhấn mạnh thêm một số việc:

1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh; phát huy các thành tựu, kết quả đạt được, khắc phục các tồn tại, hạn chế, khai thác tiềm năng, lợi thế để phát triển nhanh và bền vững, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra; giải quyết tốt các vấn đề xã hội; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Để khắc phục khó khăn lớn nhất của Tỉnh và vùng Tây Nguyên là hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là hạ tầng giao thông chưa tương xứng yêu cầu phát triển, Tỉnh cần phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành Trung ương rà soát, bổ sung quy hoạch; lập dự án, phân kỳ đầu tư; sử dụng vốn Trung ương hỗ trợ, vốn ODA, bố trí vốn ngân sách địa phương và khai thác các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư nâng cấp và đầu tư mới hệ thống quốc lộ và tỉnh lộ theo quy hoạch. Trong đó, quan tâm đầu tư hệ thống đường bộ nối Đắc Lắc với các tỉnh ven biển Nam Trung Bộ và đường nối ra các cửa khẩu biên giới với Campuchia.

3. Để khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế lớn nhất là về đất đai để phát triển nông, lâm nghiệp, với một số loại cây trồng chủ lực trong đó có cà phê, hồ tiêu; Tỉnh cần xây dựng cơ chế, chính sách để thu hút đầu tư, gắn thâm canh tăng năng suất, chất lượng cà phê với chế biến, tạo dựng và phát triển thương hiệu; đưa sản phẩm, thương hiệu cà phê Đắc Lắc tham gia sâu vào chuỗi giá trị quốc gia và toàn cầu. Lợi thế về rừng của Tỉnh cần được phát huy bằng thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư nhà máy chế biến gỗ công nghệ cao, phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

4. Lợi thế về rừng và đất rừng của Tỉnh phải trực tiếp phục vụ đời sống nhân dân, trước hết là đồng bào dân tộc thiểu số. Tỉnh cần xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách để đồng bào gắn bó với rừng, bảo vệ rừng, thoát nghèo và làm giàu từ rừng. Trong thực hiện chính sách giao rừng, cần tăng mức hỗ trợ cho người quản lý, bảo vệ rừng. Giúp đồng bào tiếp cận vốn vay với lãi suất ưu đãi và xây dựng các mô hình chăn nuôi đại gia súc. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng cải thiện, nâng cao đời sống nhân dân.

Để giải quyết đất sản xuất cho đồng bào và phù hợp với lộ trình tái cơ cấu ngành nông, lâm nghiệp, Tỉnh phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các công ty nông, lâm nghiệp hoàn thành việc rà soát hiện trạng và lập quy hoạch sử dụng đất phù hợp phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đảm bảo hiệu quả; phần diện tích đất không có nhu cầu sử dụng, sử dụng không hiệu quả hoặc do doanh nghiệp giải thể để lại, được giao lại cho Tỉnh sử dụng theo quy hoạch và kế hoạch của địa phương, trong đó ưu tiên giải quyết đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số.

III. VỀ MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về cơ chế chính sách:

a) Đồng ý chủ trương thực hiện việc tạo vốn từ quỹ đất để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh thực hiện theo quy định.

b) Về hỗ trợ 100% vốn đối ứng ODA và hỗ trợ số vốn đối ứng ODA còn thiếu của các năm trước: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan nghiên cứu đề nghị của Tỉnh trong quá trình xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ cho thời kỳ ổn định ngân sách mới; đề xuất việc hỗ trợ Tỉnh vốn đối ứng cho một số dự án ODA cấp bách.

c) Về đầu tư Dự án đường trục Đông – Tây, Dự án hồ thủy lợi Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột và một số công trình trọng điểm khác: Đối với Dự án hồ thủy lợi Ea Tam: Tỉnh chủ động rà soát, tính toán quy mô dự án, phân kỳ đầu tư; làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để cân đối vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương hàng năm hoặc đưa vào Danh mục đầu tư bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 khi có chủ trương, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đối với các dự án khác: Tỉnh thực hiện thẩm định vốn theo Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Về vốn thực hiện Dự án đường trục Đông – Tây, thành phố Buôn Ma Thuột: Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 10006/VPCP-KTTH ngày 15 tháng 12 năm 2014.

d) Tỉnh chủ động xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, trong đó ưu tiên thu hút các dự án có hàm lượng công nghệ cao, các doanh nghiệp lớn trong nước hoặc đầu tư trực tiếp nước ngoài đầu tư xây dựng các nhà máy, cơ sở chế biến nông, lâm sản chủ lực của Tỉnh. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn, hỗ trợ Tỉnh thực hiện.

2. Về đầu tư kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội:

a) Về đề nghị hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng các dự án trọng điểm của Tỉnh và vùng Tây Nguyên: Cửa khẩu Đăk Ruê (Đăk Lăk) - Chi Miết (Campuchia); Trung tâm đo lường, kiểm định khu vực Tây nguyên; Khu Liên hợp thể dục

thể thao vùng Tây Nguyên tại Buôn Ma Thuột: Tỉnh làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính để thẩm định nguồn vốn theo quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; trên cơ sở đó các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính đề xuất việc hỗ trợ vốn cho Tỉnh, trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

b) Về đầu tư Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên: Tỉnh tập trung thực hiện và giải ngân số vốn được giao. Giao Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan liên quan vận động vốn ODA để đầu tư máy móc, trang thiết bị y tế cho Bệnh viện, hoàn thành dự án theo tiến độ. Tỉnh chủ động thực hiện phương án đào tạo, bố trí đủ nhân lực y tế khi Dự án hoàn thành.

c) Tỉnh cần tính toán, cân nhắc kỹ chủ trương nâng cấp Trường Cao đẳng nghề Thanh niên dân tộc khu vực Tây Nguyên và Trường Cao đẳng Văn hóa - Nghệ thuật Đắk Lắk lên Đại học, trên cơ sở đó làm việc với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành liên quan để được hướng dẫn và thực hiện theo quy định.

d) Về bổ sung sân golf Ea Kao thành phố Buôn Ma Thuột vào quy hoạch sân golf toàn quốc: Tỉnh làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để Bộ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

đ) Về đề nghị bố trí vốn cho các công trình: Quốc lộ 29 (nối cảng Vũng Rô - tỉnh Phú Yên đến cửa khẩu Đăk Ruê - tỉnh Đắk Lắk), hoàn thành cải tạo nâng cấp các đoạn Quốc lộ 26, 27, 14C, tuyến đường Hồ Chí Minh phía đông thành phố Buôn Ma Thuột: Bộ Giao thông vận tải tăng cường công tác bảo trì, bảo đảm giao thông; rà soát, sắp xếp các dự án theo thứ tự ưu tiên để xem xét bố trí vốn theo quy định; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

e) Về đề nghị đầu tư tuyến đường từ cửa khẩu Chi Miết đến huyện Cô Nhéc (Campuchia): Các Bộ: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Ngoại giao thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 9709/VPCP-QHQT ngày 04 tháng 12 năm 2014 về Quy hoạch kết nối mạng lưới giao thông vùng biên giữa Việt Nam và Campuchia.

g) Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì nghiên cứu việc đầu tư xây dựng tuyến đường sắt lên Tây Nguyên theo quy hoạch sau năm 2020; nghiên cứu việc điều chỉnh quy hoạch Cảng hàng không Buôn Ma Thuột trở thành Cảng hàng không quốc tế vào thời điểm thích hợp.

h) Về đề nghị đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tuyến tránh phía Tây thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk: Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk lập và phê duyệt Dự án. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải đề xuất

nguồn vốn đầu tư, trong đó xem xét khả năng sử dụng vốn dư trái phiếu Chính phủ của Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên.

i) Về đề nghị đưa Lễ Kỷ niệm Chiến thắng Buôn Ma Thuột, giải phóng tỉnh Đắk Lắk ngày 10 tháng 3 năm 1975 vào chuỗi các ngày lễ lớn của Đất nước: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch khẩn trương xem xét kiến nghị của Tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

k) Về hỗ trợ vốn cho công trình Trụ sở làm việc Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân Tỉnh: Tỉnh thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2015 được giao. Trường hợp giải ngân hết số vốn được giao, Tỉnh làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương án hỗ trợ phù hợp.

l) Về đề nghị cho chuyển 58,4 tỷ đồng vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 từ thu ứng thành vốn cấp cho Dự án đường tránh phía Tây, thành phố Buôn Ma Thuột: Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính xem xét, xử lý theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 6950/VPCP-KTTH ngày 9 tháng 9 năm 2014.

m) Về đề nghị bổ sung vốn dự phòng trái phiếu Chính phủ cho 2 dự án: Đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư Dự án hồ chứa nước Krông Pắc Thượng (760 tỷ đồng) và Đền bù, tái định cư và kênh mương nội đồng của Công trình thủy lợi Krông Búk hạ (122 tỷ đồng): Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát nội dung đầu tư và phê duyệt điều chỉnh dự án theo đúng Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ; trên cơ sở đó, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính bố trí vốn trong kế hoạch hàng năm theo quy định để thực hiện dự án.

n) Về đề nghị tăng mức vốn cho Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2014 - 2016: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính tổng hợp nhu cầu vốn của các địa phương, báo cáo đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương án xử lý chung.

o) Tỉnh chủ động bố trí vốn ngân sách địa phương để xử lý nợ xây dựng cơ bản theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2013 và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2014.

p) Về đề nghị bố trí vốn cho Dự án điện 37 thôn, buôn theo đề nghị của Bộ Công Thương tại Văn bản số 9536/BCT-TCNL ngày 26 tháng 9 năm 2014: Tỉnh làm việc với Bộ Công Thương để thỏa thuận danh mục, quy mô dự án. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và Bộ

Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư trung hạn cho các dự án này theo Quyết định số 2081/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế;
- Ban Chỉ đạo Tây Nguyên;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đắk Lắk;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, TKBT, KTN, KGVX, QHQT;
- Lưu: VT, V.III (3b) Ch. 42

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Văn Tùng